TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đẳng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký của Toà án nhân dân huyện U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Thành Được - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh H (tên gọi khác: Út), sinh năm 1980; nơi sinh: thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, Cà Mau; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Phát (đã chết) và bà Hồng Kim Liên; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: Thái Minh T, sinh năm 1975; nơi sinh: thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, Cà Mau; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Ên và bà Phạm Thị Tuyết; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1980 (có mặt)

Ông Thái Minh T, sinh năm 1975 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 05/6/2020, từ việc tiến hành đo đạt, xác định ranh đất đối với phần đất của gia đình bà Phạm Thị Tuyết với bà Nguyễn Mỹ Linh thì giữa Nguyễn Minh H và Thái Minh T xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau. Lúc đó, Thuận dùng tay đánh vào người Hiếu một cái làm Hiếu ngã xuống đất, chiếc nón bảo hiểm Hiếu đang đội bị rơi ra. Hiếu đứng dậy, cầm nón bảo hiểm bằng tay trái tiến đến đánh trúng vào mặt bên phải của Thuận một cái làm Thuận quỵ xuống lộ xe. Thấy có đánh nhau Thái Minh Sủng, Thái Thị Bích Vân (là em của Thuận) và Thạch Nhựt Linh (cháu Thuận) cùng một số người khác đang trong nhà bà Tuyết ở gần đó chạy ra. Vân thấy Thuận bị Hiếu đánh biến dạng vùng mặt nên nhặt 01 khúc cây ở cặp lộ xe rượt đuổi đánh Hiếu, Hiếu giơ tay lên đở thì bị Vân đánh trúng vào cánh tay (nhưng không để lại thương tích). Sau đó Vân chuyển sang xô xát với bà Linh, còn Hiếu tiếp tục bỏ chạy về hướng nhà mình. Thuận đuổi theo Hiếu đánh Hiếu té xuống mương nước cặp lộ xe, Thuận nhảy theo dùng tay đánh nhiều cái trúng vào vùng mặt, lưng và đầu của Hiếu làm Hiếu bất tỉnh. Đánh xong, Thuận bỏ lên bờ rồi được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau điều trị thương tích; Hiếu cũng được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện U Minh để điều trị.

Tại Kết luận giám định số 3400/C09B ngày 02/7/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm hiệu ANDES, khối lượng tịnh 600±50g, vật liệu nhựa ABS, cở mũ 54cm-56cm, màu trắng, sọc đen là hung khí nguy hiểm.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 153/TgT-20 ngày 07/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tình trạng thương tích của Thái Minh T như sau: 01 vết sẹo phẫu thuật thái dương phải, kích thước: 1,2cm x 0,1cm. Tỷ lệ 01%; Vỡ xoang hàm phải (thành trước và bên). Tỷ lệ 07%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy thành ngoài hốc mắt phải. Tỷ lệ 07%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung gò má phải. Tỷ lệ 08%. Do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Thái Minh T tại thời điểm giám định là 21% (hai mươi mốt phần trăm).

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/20/Tgt ngày 20/11/2020 của Phân Viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Nguyễn Minh H như sau: Sẹo kích thước nhỏ vùng môi trên bên trái: 03% (ba phần trăm). Các vết sưng nề, bầm tím hiện không còn dấu vết: 00% (không phần trăm); Giảm thị lực mắt trái còn 1/10: 21% (hai mươi mốt phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh H là: 23% (hai mươi ba phần trăm).

Về vật chứng của vụ án: 01 mũ bảo hiểm hiệu ANDES, khối lượng 600±50g, vật liệu nhựa ABS, cở mũ 54 cm- 56cm màu trắng, sọc đen được thu giữ tại hiện trường vụ việc, hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện U Minh

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H và bị cáo Thái Minh T đã thỏa thuận bồi thường xong nên không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hiếu và bị cáo Thuận xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về dân sự: Do bị cáo Thuận, bị cáo Hiếu đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Do vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định cho các bị cáo, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, thể hiện vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/6/2020 tại khóm 3, thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, bị cáo Thái Minh T đã có hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho Nguyễn Minh H với tỷ lệ thương tích là 23%. Bị cáo Nguyễn Minh H có hành vi dùng nón bảo hiểm là

hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho Thái Minh T với tỷ lệ 21%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và Thái Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi của các bị cáo gây ra.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, thương tích của bị cáo Thuận gây ra cho bị cáo Hiếu cao hơn thương tích bị cáo Hiếu gây ra cho bị cáo Thuận. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự; trong vụ án này các bị cáo vừa là bị cáo vừa là bị hại và các bị cáo đều có một phần lỗi, các bị cáo đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau và gia đình các bị cáo có công với cách mạng. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Thuận được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau xuất phát từ việc tranh chấp ranh đất giữa gia đình hai bên, nên nhất thời phạm tội, không phải các bị cáo cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo về chính quyền địa phương để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án để các bị cáo có cơ hội cải sửa lỗi lầm, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong với nhau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng: Do vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Thái Thị Bích Vân có hành vi dùng khúc cây đánh trúng vào cánh tay của Nguyễn Minh H, nhưng không gây thương tích. Quá trình điều tra xác định việc Vân và Thuận đánh Hiếu là không có bàn bạc từ trước. Đối với 02 người

thanh niên, theo lời trình bày của Nguyễn Minh H là có tham gia truy đuổi, đánh Hiếu. Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã làm việc, nhưng không xác định được lai lịch, họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này. Do đó, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh không xử lý hình sự hành vi của Thái Thị Bích Vân và 02 đối tượng Hiếu cho rằng có hành vi đánh Hiếu là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố bị cáo Thái Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, Điều 134, điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Thái Minh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh H, bị cáo Thái Minh T về Ủy ban nhân dân thị trấn U Minh, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm hiệu ANDES, khối lượng 600±50g, vật liệu nhựa ABS, cở mũ 54 cm- 56cm màu trắng, sọc đen, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh với Chi Cục Thi hành án dâ sự huyện U Minh.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Minh H, Thái Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Viện kiểm sát huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;*
- *Công an huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;*
- *Trại tạm Giam, Thi hành án;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;*
- *Bị cáo, Người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu hồ sơ, văn thư.*